

Bản án số: 10/2020/HS-ST  
Ngày: 09/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Ngọc và ông Hoàng Xuân Hòa

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Tạ Phong Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS 12/3/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Phương N**, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1995, tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn X và bà Võ Thị X; có vợ: Nguyễn Thị Mỹ Y và có 2 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 12/4/2019 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPVPHC. Nhân thân: Ngày 25/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tại Bản án số 89/2013/HSST. Bị cáo bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2019 đến nay. Bị cáo có mặt.

*Bị hại:* Chị Đinh Thị T, sinh năm 1978. Địa chỉ: thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

*Những người làm chứng:*

Anh Bùi Văn H, sinh năm 1976. Địa chỉ: thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1974. Địa chỉ: thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 16/9/2019 do nghi ngờ chị Đinh Thị T có quan hệ tình cảm bất chính với ông Nguyễn Văn X (là bố ruột của Nguyễn Phương N) nên Nguyễn Phương N đã điều khiển xe mô tô tới quán của chị T. Tại đây, N lấy 01 cây búa mang sẵn theo ném vào tủ nhôm kính (đựng bát đĩa, thực phẩm) làm vỡ kính, sau đó N tiếp tục đi thẳng vào trong quán lấy 01 con dao tại bếp nấu ăn rồi cầm dao đập phá, chặt một nhát vào tủ kính đựng nước ngọt, đập vỡ gạch hoa bàn ăn, rồi T tục ra phòng khách, quay cán dao đập vỡ màn hình tivi. Thấy vậy, chị T từ ngoài quán chạy vào nhà để ngăn cản, thì bị N dùng tay phải tát mạnh 02 đến 03 phát vào má bên trái, rồi dùng tay nắm thẳng vào mặt chị T làm chị T ngã xuống nền nhà, rồi T tục dùng chân dẫm đạp vào vùng cổ, vùng hông sườn trái của chị T thì được mọi người can ngăn. Hậu quả: Chị Đinh Thị T bị thương ở vùng mặt, vùng má trái và hông sườn trái, phải đi khám tại Phòng khám ở thị xã Ba Đồn, sau đó điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế từ ngày 17/9/2019 đến ngày 21/9/2019 thì ra viện.

Bản kết luận định giá tài sản số 53/KL - HĐ ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch kết luận: Giá trị thiệt hại cần thay thế và sửa chữa do hư hỏng của 01 tivi là 1.400.000 đồng; thiệt hại về tài sản của 05 tấm kính có giá trị là 600.000 đồng và thiệt hại của 01 tấm gạch men, có giá trị là 220.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là: 2.220.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/TgT, ngày 25/10/2019 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với chị Đinh Thị T là 05% nên chưa đủ cơ sở để truy tố Nguyễn Phương N về tội "Cố ý gây thương tích".

**Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:** Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Phương N đã tự nguyện bồi thường cho chị Đinh Thị T với số tiền 48.200.000 đồng về các khoản tiền chi phí điều trị viện phí, tiền khắc phục hậu quả thiệt hại về tài sản bị hư hỏng. Chị T đã nhận đầy đủ số tiền trên.

**Về vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và xử lý:

- Thu giữ và trả lại 01 xe mô tô, BKS 73E1 - 221.51, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Võ Thị X, cho chủ sở hữu chị Võ Thị X;

- Thu giữ và trả lại 01 tivi, nhãn hiệu Toshiba màu đen cho chủ sở hữu chị Đinh Thị T;

- Thu giữ 01 con dao bằng kim loại màu xám đen, cán gỗ tròn, kích thước 42cm x rộng 7,5cm x dày 0,5cm;

- Thu giữ 01 cây búa, có đầu và cán bằng kim loại màu xám đen, kích thước tổng thể dài 32,5cm

Cáo trạng số 10/CT-VKSQT ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 36; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: không xem xét.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phương N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào khoảng 07 giờ ngày 16/9/2019, do nghi ngờ chị Đinh Thị T có mối quan hệ tình cảm với bố của bị cáo nên Nguyễn Phương N đã dùng búa đập phá một số tài sản của chị Đinh Thị T gây tổng thiệt hại về tài sản là 2.220.000 đồng. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn phù hợp và thống nhất, thống nhất với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực T xâm phạm đến quyền quản lý về tài sản của người khác, gây thiệt hại về tài sản của gia đình bị hại. Do mâu thuẫn cá nhân và không làm chủ được hành vi của mình mà bị cáo đã có hành vi làm hư hỏng tài sản của chị T, vì vậy, cần thiết phải xét xử nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại; bị cáo gây thiệt hại về tài sản có giá trị không lớn chỉ hơn 2.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho bị cáo Nguyễn Phương N được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Nguyễn Phương N có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có chính quyền địa phương xác nhận vì vậy miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra chị Đinh Thị T đã nhận đầy đủ số tiền do bị cáo Nguyễn Phương N bồi thường. Cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 xe mô tô BKS 73E1 - 221.51; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 tivi, nhãn hiệu Toshiba Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản hợp pháp là chị Đinh Thị T và chị Võ Thị Xuân theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 con dao bằng kim loại và 01 cây búa màu xám đen là công cụ phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng, áp dụng các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phương N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* khoản 1 Điều 178; Điều 36; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ

chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Nguyễn Phương N.

Giao bị cáo Nguyễn Phương N cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao và 01 cây búa. Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 25/02/2020.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phương N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/6/2020), bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Lan Phương**

